

Di Linh, ngày 21 tháng 12 năm 2020

Số: 103/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 361; Điều 396; Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 301/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Ng ; sinh năm 1968.
Địa chỉ: Số 62 thôn Đ , xã G , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.
2. Ông Trương Công Ph ; sinh năm 1960.
Địa chỉ: Số 62 thôn Đ , xã G , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ng và ông Ph tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1988 đến năm 1998 mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ năm 2019 đến nay đã sống ly thân, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Ng và ông Ph đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng có nguyện vọng xin thuận tình ly hôn theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11-12-2020. Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân gia đình năm 2014; chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Ng và ông Ph là phù hợp.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trương Uy Ph , sinh năm 1989 và Trương Thanh Ng , sinh năm 1992. Khi ly hôn, các con đều đã trưởng thành và hoàn toàn khỏe mạnh và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên không đề cập giải quyết

[3] Về tài sản: Vợ chồng đã tự thỏa thuận chia tài sản chung; tài sản cho vay chung và tài sản nợ chung không có, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Công Ph tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ng và ông Trương Công Ph thuận tình ly hôn.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Công Ph chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001807 ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. (đã nộp đủ lệ phí).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện D ;
- UBND xã G ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

ĐỐI VĂN HỌC